

Bản án số: 90/2024/HS-ST
Ngày 16 tháng 05 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Minh Quân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Việt
2. Ông Cầm Văn Tổ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 14 và 16 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **78/2024/TLST-HS** ngày 02 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2024/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Trịnh Thị H (tên gọi khác: không), sinh ngày 12 tháng 6 năm 1985, tại: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tiểu khu A, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Quang L (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1949; bị cáo có chồng là Nguyễn Thanh T và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt từ ngày 23/8/2023 đến ngày 02/9/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Hồng Q (tên gọi khác: không), sinh ngày 01 tháng 5 năm 1982, tại: huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội; Nơi ĐKKHKT: Tổ 78, khu 7A, phường C, thành phố T, tỉnh Quảng Ninh. Nơi ở hiện tại: Chung cư F, 16B, đường R, phường F, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Ngọc H và bà Trịnh Thị T; bị cáo có vợ

là Nguyễn Thị T4 và 02 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt từ ngày 27/8/2023 đến ngày 25/9/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

3. Dương Văn H (tên gọi khác: không), sinh ngày 10 tháng 7 năm 1991, tại: huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện tại: Tiểu khu A, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn R và bà Phan Thị L2; bị cáo có vợ là Ngô Thị H2 và 02 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

4. Lò Anh H2 (tên gọi khác: không), sinh ngày 26 tháng 3 năm 1984, tại: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện tại: Tiểu khu 39, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn M (đã chết) và bà Lèo Thị P; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T7 và 02 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt từ ngày 24/8/2023 đến ngày 02/9/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

5. Trương Xuân V (tên gọi khác: không), sinh ngày 05 tháng 05 năm 1978, tại: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện tại: Tiểu khu A, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Xuân Y (đã chết) và bà Lê Thị Q2; bị cáo có vợ là Cẩm Thị N4 và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt từ ngày 24/8/2023 đến ngày 02/9/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

6. Dương Thị N2 (tên gọi khác: không), sinh ngày 20 tháng 01 năm 1988, tại: huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện tại: Tiểu khu A, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn S2 và bà Phan Thị L3; bị cáo có chồng là Nguyễn Duy P và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt từ ngày 23/8/2023 đến ngày 02/9/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Đình T3, sinh năm 1976, trú tại tiểu khu A, xã C, Mai Sơn, tỉnh

Sơn La. Có mặt.

- Anh Nguyễn Duy P, sinh năm 1984. Địa chỉ: tiểu khu N, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Anh Cao Viết H3, sinh năm 1959, trú tại tiểu khu A, xã C, Mai Sơn, Sơn La. Vắng mặt.

- Chị Lương Thị H4, sinh năm 1980, trú tại tiểu khu B, xã C, Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1967, trú tại tiểu khu 1, xã C, Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Chị Đặng Thị Thuỷ, sinh năm 1963, trú tại tiểu khu 2, xã C, Mai Sơn, Sơn La. Vắng mặt.

- Anh Phạm Thừa T, sinh năm 1974, trú tại tiểu khu E, xã C, Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Chị Trịnh Ngọc H4, sinh năm 1983, trú tại tiểu khu U, xã C, Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02/2023 Trương Xuân V, Trần Đình T3, Dương Thị N2 thoả thuận mua các số lô, số đề của Trường Thị H với giá thấp để bán lại cho các người chơi khác để hưởng tiền chênh lệch. Khi mua lại bảng số lô, số đề của T3, N2, V, H tiếp tục bán lại số lô, đề cho Đỗ Quang T9 (từ tháng 02/2023 đến tháng 7 năm 2023) và bán lại số đề cho Lê Hồng Q(từ tháng 4/2023) để hưởng hoa hồng. Các bị can thống nhất nội dung đánh bạc như sau:

Trịnh Thị H thống nhất với Đỗ Quang T9 và Lê Hồng Q về giá tiền mua số lô, số đề là 780VNĐ/01 số đề, nếu trúng thì được 70.000VNĐ; số lô là 21.950VNĐ/01 điểm lô, nếu trúng thì được 80.000VNĐ/01 điểm lô, số ba càng là 780VNĐ/01 số, nếu trúng thì được 400.000VNĐ, xiên ba thì 7.800VNĐ/01 số, nếu trúng thì được 400.000VNĐ. Khi mua bán số lô, số đề H sẽ nhấn tin toàn bộ số tiền lô đề (chuyển bảng số lô, đề) mà H đã nhận bán được cho T9, Q trước 18 giờ 05 phút hàng ngày. H bán số lô cho V, T3, N2, T5 là 22.000 VNĐ/01 điểm lô, đối với những người khác thì H sẽ bán 22.500VNĐ/01 điểm lô, Số đề là 800VNĐ/01 số, số ba càng là 800VNĐ/01 số, xiên ba thì 8.000VNĐ/01 số. Khi mua bán số lô, số đề V, T3, N2 và những người khác sẽ nhấn tin toàn bộ số tiền, số lô, số đề cho H qua tin nhắn điện thoại và tin nhắn ứng dụng Zalo trước 18 giờ 00 phút hàng ngày, nếu đồng ý thì H nhấn tin lại nội dung “Ok”, nếu người mua gửi nhiều lần thì H sẽ nhấn lại lần lượt “1”, “2”, “3”,... Sau đó H chuyển lại cho T9, Q để hưởng số tiền chênh lệch theo tỷ lệ như trên. Nếu người chơi trúng thì T9, Q sẽ chuyển tiền qua số tài khoản

cho H để trả cho người chơi đủ số tiền trúng. Việc giao dịch, chuyển tiền giữa H với V, T3, N2, T5 và những người chơi được thực hiện trực tiếp hoặc chuyển khoản.

Hình thức đánh lô, đề và trúng thưởng như sau: Người chơi ghi số lô từ 00 đến 99 kèm theo số điểm ghi mỗi điểm lô tương ứng, số đề hai số từ 00 đến 99 hoặc số đề ba số kèm theo số tiền ghi đề người chơi đặt cược với người ghi đề. Sau đó người ghi số lô thì so với 02 số cuối của tất cả các giải còn số đề hai số thì so với hai số cuối của giải đặc biệt, số đề ba số so với ba số cuối của giải đặc biệt của xổ số Miền Bắc mở thưởng hồi 18 giờ 30 phút trong ngày. Nếu 02 số lô của người chơi ghi so với kết quả xổ số mở thưởng trùng với 02 số cuối của các giải thưởng thì mỗi điểm lô người chơi được hưởng 80.000 VNĐ. Nếu 02 số đề của người chơi ghi so với kết quả xổ số mở thưởng trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì mỗi 1.000 đồng người chơi được hưởng 70.000 VNĐ, nếu số đề 03 số trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt thì mỗi 1.000 đồng người chơi được hưởng 350.000 VNĐ. Nếu số đề không trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt và số lô không trùng với 02 số cuối của các giải thì người chơi được tính là thua và sẽ mất số tiền đã bỏ ra chơi.

Ngày 07/8/2023 Lương Thị H4, sinh năm 1980, trú tại tiểu khu 2, xã C, Mai Sơn, Sơn La dùng điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, lắp sim số 0393.626.778 nhắn tin SMS qua số điện thoại 0962.894.799 của Trịnh Thị H mua các số đề với số tiền đánh bạc là 160.00VNĐ.

Ngày 21/8/2023, Trịnh Ngọc H4, sinh năm 1983, trú tại tiểu khu 39, xã C, Mai Sơn dùng điện thoại di động hiệu OPPO F1S lắp số thuê bao 0977.736.796 nhắn tin SMS qua số điện thoại 0398.885.094 của H mua các số lô, số đề với tổng số tiền là 2.600.000VNĐ.

Ngày 22/8/2023, Trương Xuân V sử dụng điện thoại di động hiệu Mastel lắp sim điện thoại di động số 0345.475.970 nhắn tin SMS đến số điện thoại 0398.885.094 của Trịnh Thị H để mua các số lô, số đề (không nhớ cụ thể từng số và mức chơi) với tổng số tiền là 4.060.000VNĐ. Sau 18 giờ 30 phút cùng ngày có kết quả xổ số thì xác định V trúng số lô 72 là 100 điểm được số tiền là 8.000.000VNĐ nên đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày V đến nhà H để lấy số tiền thắng lô, sau khi trừ số tiền V mua số lô và số đề là 4.060.000 VNĐ thì H đưa cho V số tiền mặt là 3.940.000VNĐ. Như vậy tổng số tiền V và H sử dụng để đánh bạc với nhau là 12.060.000VNĐ.

Ngày 22/8/2023 Cao Viết H3, sinh năm 1959, trú tại tiểu khu 3/2, xã C, Mai Sơn, Sơn La mua số lô, số đề của Trần Đình Tráng, sinh năm 1976 gồm số lô: 46, 64, 56, 65, 26, 62, 77, 21, 42, 27, 78, 87, 13, 01, 25, 48 mỗi số 5 điểm = 80 điểm x 23.000VNĐ/1 điểm = 1.840.000VNĐ (Một triệu tám trăm nghìn đồng). Sau đó Tráng sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung M33 lắp 02 sim điện thoại di động 0989.505.568 và 0354.591.343 nhắn tin SMS vào số điện thoại 0398.885.094 chuyển bảng số lô trên cho Trịnh Thị H. Đối chiếu với kết quả Xổ số Miền Bắc cùng ngày thì Hoi trúng thưởng là 800.000 VNĐ (H chưa trả tiền cho T3). Như vậy tổng số tiền T3 và H sử dụng để đánh bạc với nhau là 2.640.000 VNĐ.

Ngày 23/8/2023, Cao Viết H3 mua số lô, số đề của Trần Đình Tráng gồm số lô: 58, 85, 56, 65, 38, 83, 28, 20, 25, 43, 13, 31, 05, 50, 08, 80 mỗi số 5 điểm = 80 điểm x 23.000VNĐ/1 điểm = 1.840.000VNĐ. Số đề 30 = 10.000VNĐ. Tổng số tiền H3 mua số lô, số đề của Tráng là 1.850.000VNĐ. Sau đó Tráng đã nhắn tin SMS để chuyển cho Trịnh Thị H toàn bộ số lô, số đề bán cho H3.

Ngày 23/8/2023, H mua số lô, số đề của Dương Thị N2, sinh năm 1988, trú tại tiểu khu 1, xã C, huyện Mai Sơn và Trương Xuân V, sinh năm 1978, trú tại tiểu khu 3/2, xã C, Mai Sơn, Lò Anh H2, sinh năm 1984 trú tại tiểu khu 39, xã C, Mai Sơn, Sơn La, Đặng Thị Thuỷ, sinh năm 1963, trú tại tiểu khu 2, xã C, Mai Sơn, Sơn La cụ thể:

Dương Thị N2 sử dụng điện thoại di động hiệu IteL, màu đen lắp số điện thoại di động 0363.629.600 nhắn tin SMS đến số điện thoại 0398.885.094 của Trịnh Thị H bán các số lô, số đề cho H 02 lần, lần thứ nhất sau khi bán các số lô, số đề cho Phạm Thừa T gồm số lô 35, 36, 40 mỗi số 30 điểm; số lô 33 là 50 điểm; số lô 30 là 60 điểm. Tổng số điểm lô là 200 điểm x 22.000VNĐ/1 điểm = 4.400.000VNĐ. Số đề 33, 30, 35, 36, 40 mỗi con 30.000 VNĐ = 150.000VNĐ; số ba càng 428 là 50.000 VNĐ. Tổng số tiền đề và ba càng là 200.000VNĐ x 78% = 156.000VNĐ. Tổng số tiền N2 phải thanh toán cho H là 4.556.000 VNĐ. Lần thứ hai sau khi nhận bán số lô; số đề cho em trai ruột là Dương Văn H (*H sử dụng điện thoại di động hiệu KECHAODA K16 nhắn cho N2*), gồm: Số lô 42 = 100 điểm, số lô 24 = 70 điểm, số lô 20 = 160 điểm, số lô 53 = 120 điểm, số đề 77, 57 mỗi số = 200.000VNĐ, xiên ba số 35-77-85 = 450.000VNĐ, tổng số điểm lô là 450 điểm x 22.000VNĐ/1 điểm = 9.900.000VNĐ, tiền đề và xiên ba là 950.000VNĐ x 78% = 741.000VNĐ. Tổng số tiền 02 lần N2 phải thanh toán cho H là 15.197.000 VNĐ.

Trương Xuân V có nhắn tin mua số lô, số đề của H 02 lần gồm: Lần thứ nhất là số lô 27 = 80 điểm, số lô 78 = 20 điểm, số lô 09 = 10 điểm; số xiên ba 26-27-28 = 50.000 VNĐ, số đề 58, 85, 68, 86, 98, 79, 73, 37, 99, 22 mỗi con = 10.000VNĐ, số đề 74, 64, 94, 84 mỗi con = 20.000VNĐ, số đề 04, 14, 24, 34, 44, 54, 64, 74, 84, 94 mỗi con = 15.000VNĐ. Lần thứ hai là số lô 60, 89, 98, 32, 62, 36, 63 mỗi con = 05 điểm, số đề 62, 32, 68, 78 mỗi con = 10.000VNĐ, số đề 07 = 20.000VNĐ, số đề 44 = 50.000VNĐ, số lô xiên ba 12-87-56, 53-02-12 mỗi dãy = 100.000VNĐ. Số tiền V phải chuyển cho H vào ngày 23/8/2023 là 145 điểm lô x 22.000VNĐ/1 điểm = 3.190.000VNĐ, tiền đề và ba càng là 690.000 VNĐ x 80% = 552.000VNĐ, tổng số tiền V phải thanh toán cho H là 3.742.000VNĐ.

Lò Anh H2 sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO A31, màu đen, nhắn tin qua tài khoản zalo “A H2” của anh H2 vào tài khoản zalo của H là “unc” để mua số lô, số đề gồm: Số lô 78, 87, 59, 95, 75, 57, 35, 53, 68, 86, 38, 83 mỗi con = 20 điểm, số đề 75, 57 mỗi con = 100.000VNĐ. Số tiền lô H2 phải trả cho H là 240 điểm lô x 22.500VNĐ/01 điểm = 5.400.000VNĐ, số đề là 200.000VNĐ x 90% = 180.000VNĐ, tổng là 5.580.000 VNĐ.

Đặng Thị T5 sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen lắp sim điện thoại di động số 0392.787.866 nhắn tin mua số lô, số đề của H gồm số lô 53, 86 mỗi con 10 điểm, số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi con 20.000VNĐ,

số đề 53, 49, 63, 64, 65, 19, 69, 01, 37, 71, 12, 94, 53, 35, 34, 54, 27 mỗi con 30.000VNĐ. Số tiền lô là 20 điểm x 22.000VNĐ/01 điểm = 440.000VNĐ, số tiền đề là 710.000VNĐ x 80% = 568.000VNĐ, tổng số tiền T5mua số lô, số đề là 1.008.000VNĐ.

Ngày 23/8/2023, Nguyễn Thị Y, sinh năm 1967, trú tại tiểu khu 1, xã C, Mai Sơn sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia lắp sim điện thoại di động số 0327.009.283 nhắn tin mua số lô, số đề với Trịnh Thị H gồm: Số đề Đít 4 = 100.000VNĐ; đít 5 = 100.000VNĐ; Số lô 21, 41 mỗi số 05 điểm = 10 điểm x 23.000VNĐ/1 điểm = 230.000VNĐ. Tổng tiền Y mua số lô, số đề của H là 430.000VNĐ.

Ngày 26/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn đã triệu tập đối tượng Lê Hồng Quảng, sinh năm 1982, HKTT: Tổ 78, Khu 7A, C, Cẩm Phả, QNinh, nơi ở hiện tại: Chung cư Duyên Hải, 16B, Nguyễn Thái Học, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, TP Hà Nội. Tại Cơ quan CSĐT đối tượng Qkhai nhận: Bản thân là em họ của Trịnh Thị H và biết H thực hiện hành vi mua bán số lô, số đề nên Qthừa nhận mua các số đề của H từ tháng 4/2023 đến ngày 21/8/2023. Qmua số đề của H với giá 74%/ tổng số tiền đề. Qvà H thống nhất cách thức chuyển bằng thông qua tin nhắn SMS. Trước 18 giờ hàng ngày H sử dụng số điện thoại 0398.885.094 để nhắn tin SMS các số đề đến số điện thoại 0346.797.858 của Quảng. Sau khi mua lại các số đề của H, Qgiữ lại một phần, phần còn lại Qbán lại cho Đặng Hồng Quang, sinh năm 1985, trú tại phường Cẩm Đông, TP Cẩm Phả, QNinh thông quan ứng dụng Telegram với giá 72%/ tổng số tiền đề. Quảng, H thống nhất việc thanh toán thắng thua bằng hình thức chuyển khoản qua số tài khoản N2 hàng MB của Qvà H. Thắng thua từ 20.000.000VNĐ trở lên sẽ thanh toán.

Vào ngày 21/8/2023, Lê Hồng Qmua các số đề của H với tổng số tiền là 18.870.000VNĐ. sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng cùng ngày những số đề H chuyển cho Qtrúng thưởng số đề 21 = 360.000VNĐ x 70 = 25.200.000 (Qchưa thanh toán cho H). Như vậy tổng số tiền H và Qsử dụng để đánh bạc là 44.070.000VNĐ.

Ngày 23/8/2023, H chưa nhắn gửi chuyển bằng số đề đã nhận của những người khác cho Quảng.

Ngày 31/8/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn triệu tập đối tượng Đỗ Quang T9, sinh năm 1985, trú tại: Thôn Thần, xã Phú Yên, Phú Xuyên, Hà Nội, Trịnh Thị Hằng, sinh năm 1977, trú tại bản Ngã Ba, xã Mường Cơi, Phù Yên, Sơn La. Tại Cơ quan CSĐT T9 và Hằng không thừa nhận hành vi mua, bán số lô, số đề đối với Trịnh Thị H.

Ngày 12/9/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn triệu tập đối tượng Đặng Ngọc Quang, sinh năm 1985, trú tại phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Tại Cơ quan CSĐT Quang không thừa nhận hành vi mua bán số lô, số đề với Lê Hồng Quảng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 6.780.000VNĐ; 01 điện thoại nhãn hiệu iphone 6plus màu hồng có gắn 01 sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen kèm theo 01 sim; 01 điện thoại Samsung A5 màu xanh kèm theo 02 sim; 02 thẻ ATM của N2 hàng MBBank; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSM màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A5, màu vàng kèm 01 sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 6, màu xanh, kèm 01 sim; 02 thẻ ATM của N2 hàng MBBank và Agribank; 03 mảnh giấy có ghi các số có hai chữ số; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG; 01 điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA K16, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 7, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG M33, màu nâu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG màu đen. Hiện vật chứng đang được bảo quản tại kho vật chứng huyện Mai Sơn chờ xử lý.

Ngày 28/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 04 trưng cầu giám định số tiền 6.780.000 VNĐ thu giữ của các bị can.

Tại kết luận giám định số 2219/KL-KTHS ngày 21/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Số tiền 6.780.000 VNĐ gửi giám định là tiền thật”.

Cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 02/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn quyết định truy tố bị cáo Lê Hồng Quảng, Trịnh Thị H về Tội tổ chức đánh bạc quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015; Dương Văn Hiên, Lò Anh H2, Trương Xuân V và Dương Thị N2 có lý lịch nêu trên về Tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hồng Quảng, Trịnh Thị H phạm tội Tổ chức đánh bạc; các bị cáo Dương Văn Hiên, Lò Anh H2, Trương Xuân V và Dương Thị N2 phạm tội Đánh bạc và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt các bị cáo như sau:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Thị H từ 60 triệu đến 70 triệu đồng.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hồng Q từ 50 đến 60 triệu đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i, t khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Thị N2 từ 25 đến 30 triệu đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn H từ 20 đến 25 triệu đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Anh H2 từ 20 đến 25 triệu đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình

sự. Xử phạt bị cáo Trương Xuân V từ 20 đến 25 triệu đồng.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 03 mảnh giấy có ghi các số có hai chữ số thu giữ của Phạm Thừa T; 01 P bì mẫu gửi giám định đã bóc mở niêm P.

Tịch thu, nộp N2 sách Nhà nước: số tiền 4.800.000VNĐ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu đen, kèm theo 01 sim, không có ốp sau, bị trầy xước nhiều chỗ, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Dương Thị N2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A5, màu vàng, kèm 01 sim, bị trầy xước, vỡ nhiều chỗ, đã qua sử dụng cũ của Trịnh Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh, bị trầy xước vỡ, rạn nứt màn hình, đã qua sử dụng cũ của Lê Hồng Quảng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA K16, màu đen, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Dương Văn Hiên; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, bàn phím số, đã qua sử dụng cũ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 7, màu đen thu giữ của Trương Xuân V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31 thu giữ của Lò Anh H2.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 6, màu xanh, kèm 01 sim mặt trước và sau điện thoại bị rạn nứt, vỡ nhiều chỗ, đã qua sử dụng cũ; 02 thẻ ATM của N2 hàng MBBank và Agribank; số tiền 1.550.000VNĐ cho Trịnh Thị H.

Trả lại 01 điện thoại Samsung A5, màu xanh, kèm theo 02 sim, điện thoại bị rạn nứt, vỡ nhiều chỗ, đã qua sử dụng cũ; 01 thẻ ATM của N2 hàng MBBank mang tên Dương Thị N2 cho Dương Thị N2;

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, màn hình cảm ứng, bị trầy xước, đã qua sử dụng cũ cho Lò Anh H2.

Trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu iphone 6plus màu hồng có gắn 01 sim, bị trầy xước, rạn nứt màn hình, đã qua sử dụng cũ; số tiền 430.000VNĐ; 01 thẻ ATM của N2 hàng MBBank mang tên Nguyễn Duy P cho Nguyễn Duy P.

Trả lại điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG M33, màu nâu, bị trầy xước, vỡ màn hình, đã qua sử dụng cũ cho Trần Đình T3.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, màu đen, đã qua sử dụng cũ cho Lương Thị Huyền.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, màn hình cảm ứng, pin bị phồng, nắp bị phồng vỡ hư hỏng, đã qua sử dụng cũ cho Cao Viết Hợi.

- Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Truy thu để nộp N2 sách Nhà nước, cụ thể:

Đối với bị cáo Trịnh Thị H số tiền 23.540.000VNĐ.

Đối với bị cáo Lê Hồng Q số tiền 25.200.000VNĐ.

Đối với bị cáo Dương Xuân H số tiền 11.300.000VNĐ

Đối với bị cáo Lò Anh H2 số tiền 5.200.000VNĐ.

Đối với bị cáo Trương Xuân V số tiền 11.742.000VNĐ.

Đối với bị cáo Dương Thị N2 số tiền 4.800.000VNĐ, được khấu trừ vào số tiền 4.800.000VNĐ thu giữ tại nhà Dương Thị N2.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải Trịnh Thị H, Lê Hồng Quảng, Dương Xuân Hiền, Lò Anh H2, Trương Xuân V, Dương Thị N2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo là 200.000VNĐ..

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin lại tài sản hợp pháp của mình do hành vi vi phạm của mình đã bị xử lý hành chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:*

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo H2 toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là H2 toàn tự nguyện và đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Xét thấy lời khai của các bị cáo là H2 toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản vụ việc; biên bản vi phạm hành chính; biên bản làm việc về việc kiểm tra tang vật vi phạm hành chính (điện thoại thu giữ của các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan); biên bản hỏi cung bị can của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn; bản tự khai của bị can và những người liên quan; biên bản niêm P đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; kết luận giám định số tiền vật chứng thu giữ và biên bản kiểm tra điện thoại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Vì mục đích tư lợi cá nhân, Trịnh Thị H đã tổ chức việc đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép với Trương Xuân V, Dương Thị N2, Lò Anh Hoàn, Dương Văn H và những người chơi khác, sau đó bán lại bảng số đề cho Lê Hồng Q và trực tiếp thanh toán tiền được thua số lô cho người chơi. Cụ thể: ngày 07/8/2023 đánh bạc với Lương Thị H4 là

160.00VNĐ; Ngày 21/8/2023, bán lại số đề cho Lê Hồng Q với số tiền 44.070.000 VNĐ; Ngày 22/8/2023 đánh bạc với Trương Xuân V là 12.060.000VNĐ và Trần Đình T3 là 3.040.000 VNĐ (tổng số tiền đánh bạc ngày 22/8/2023 là: 15.100.000VNĐ); Ngày 23/8/2023 đánh bạc với Lò Anh H2 tổng số tiền là 5.580.000 VNĐ; Trương Xuân V với tổng số tiền là 3.742.000 VNĐ; Dương Thị N2 với tổng số tiền là 15.197.000 VNĐ; Dương Văn H với tổng số tiền là 1.300.000VNĐ; Trần Đình T3 với tổng số tiền là 1.760.000 VNĐ; Đặng Thị T5 với tổng số tiền là 1.008.000VNĐ; Nguyễn Thị Y với tổng số tiền là 430.000VNĐ (tổng số tiền đánh bạc ngày 23/8/2023 là: 29.017.000VNĐ). Như vậy, ngoài 02 lần bán số lô, số đề trị giá trên 20.000.000VNĐ, H còn bán số lô, số đề có số tiền trên 5.000.000VNĐ đến dưới 20.000.000VNĐ, đã cấu thành Tội đánh bạc. Tuy nhiên, hành vi của H đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Tổ chức đánh bạc do số tiền đánh bạc trong cùng 01 lần từ 20.000.000VNĐ trở lên, có khung hình phạt nặng hơn nên hành vi của bị cáo chỉ bị xét xử về tội Tổ chức đánh bạc theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tiền từ đồng đến 300.000.000VNĐ hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Đối với Lê Hồng Q không trực tiếp đánh bạc với người chơi nhưng biết việc Trịnh Thị H tổ chức đánh bạc và đã mua lại các bảng số đề của Trịnh Thị H để bán lại cho người khác hưởng 2% hoa hồng vào ngày 21/8/2023 với tổng số tiền là 44.070.000VNĐ. Hành vi của bị cáo Q đã đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức đánh bạc theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự..

Đối với Trương Xuân V đã trực tiếp ghi các số lô, số đề của người mua (*không xác định được họ tên, địa chỉ*) sau đó bán lại các số lô, số đề cho Trịnh Thị H để hưởng phần chênh lệch giá của các điểm lô, đề và trực tiếp đánh bạc bằng hình thức mua các số lô, số đề với H. Trong đó ngày 22/8/2023 là 12.060.000 VNĐ; ngày 23/8/2023 là 3.742.000VNĐ.

Đối với Lò Anh H2 trực tiếp đánh bạc với Trịnh Thị H bằng hình thức mua ô số lô, đề vào ngày 23/8/2023 với tổng số tiền là 5.580.000 VNĐ.

Đối với Dương Văn H trực tiếp đánh bạc với Dương Thị N2 bằng hình thức mua số lô, đề vào ngày 23/8/2023 là 11.300.000 VNĐ.

Đối với Dương Thị N2 trực tiếp ghi các số lô, số đề của người mua (của Phạm Thừa T và Dương Văn Hiên) sau đó bán lại các số lô, số đề cho Trịnh Thị H để hưởng phần chênh lệch giá của các điểm lô, đề vào ngày 23/8/2023 là 15.197.000 VNĐ.

Hành vi của các bị cáo Dương Văn Hiên, Lò Anh H2, Trương Xuân V, Dương Thị N2 đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tiền từ 20.000.000VNĐ đến 100.000.000VNĐ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, nhận thức được việc đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, tuy nhiên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội tại địa phương.

Hành vi là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo Trịnh Thị H, Lê Hồng Qphạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, các bị cáo Dương Văn Hiên, Lò Anh H2, Trương Xuân V, Dương Thị N2 phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Hành vi của Trịnh Thị H là tổ chức ghi lô, đề đề ăn chênh lệch, chi trả tiền thắng thua cho người ghi; hành vi của Lê Hồng Q là mua các số đề của H và chuyển tiền thắng thua cho Trịnh Thị H để chi trả cho người ghi; Dương Thị N2 là người ghi số lô, số đề của người chơi bán lại cho Trịnh Thị H để ăn chênh lệch; các bị cáo Dương Văn Hiên, Lò Anh H2, Trương Xuân V là người mua số lô, số đề được thua bằng tiền. Qua xem xét toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các đương sự tại phiên tòa, xác định hành vi của các bị cáo là độc lập, không có sự rủ rờ, lôi kéo; không có phân công nhiệm vụ cho mỗi người và không thỏa thuận phân chia lợi nhuận chung khi thắng hoặc thua. Do đó các bị cáo không phải là đồng phạm với Trịnh Thị H về tội Tổ chức đánh bạc. Tuy nhiên, H là người tổ chức ghi lô, đề và bán lại cho Quảng, giữ vai trò chính trong vụ án, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi đánh bạc ngày 21/8/2023 và ngày 23/8/2023 của bị cáo Trịnh Thị H đã đủ cấu thành tội tổ chức đánh bạc, do đó bị cáo H thuộc trường hợp phạm tội 02 lần, là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại pH tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét về nhân thân các bị cáo Lò Anh H2, Trương Xuân V và Dương Thị N2, Dương Văn H đều có nhân thân tốt, bản thân không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, bị cáo Trịnh Thị H đã tự khai ra hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hồng Quảng. Còn bị cáo Dương Thị H đã tự khai ra hành vi phạm tội của các bị cáo Dương Văn Hiên, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trịnh Thị H có H2 cảnh gia đình khó khăn, hiện đang nuôi 03 con nhỏ, ở cùng bố mẹ chồng đã già yếu, không có công việc làm, thu nhập không ổn định, có xác nhận của UBND xã C.

Hội đồng xét xử thấy rằng, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo có nơi cư trú ổn định, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Hội đồng xét xử nhận thấy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, để các bị cáo có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, thấy rằng:

Đối với số tiền 4.800.000VNĐ thu giữ của Dương Thị N2. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, đây là tiền Dương Thị N2 bán được số lô, số đề trái phép cho Phạm Thừa T. Xét là tiền do phạm tội mà có. Do đó, cần tịch thu, nộp N2 sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A5, màu vàng thu giữ của Trịnh Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen kèm theo 01 sim thu giữ của Dương Thị N2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh, bị trầy xước vỡ đã qua sử dụng thu giữ của Lê Hồng Quảng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 6, màu xanh, kèm 01 sim đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen thu giữ của Trương Xuân V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA K16, màu đen thu giữ của Dương Văn Hiên; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 7, màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen thu giữ của Trương Xuân V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31 màu đen thu giữ của Lò Anh H2. Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, xác định là tài sản hợp pháp của các bị cáo, sử dụng để liên lạc, gửi tin nhắn, thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó cần tịch thu, phát mai nộp N2 sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 6, màu xanh, kèm 01 sim; 02 thẻ ATM của N2 hàng MBBank và Agribank thu của Trịnh Thị H; 01 điện thoại SAMSUNG A5 màu xanh; 01 thẻ ATM của N2 hàng MBBank mang tên Dương Thị N2 cho Dương Thị N2; số tiền 1.550.000VNĐ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, đây là tài sản hợp pháp của các bị cáo, không thực hiện vào hành vi đánh bạc. Do đó, cần trả lại cho các bị cáo.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6plus màu hồng có gắn 01 sim, bị trầy xước, rạn nứt màn hình, đã qua sử dụng cũ; 01 thẻ ATM của N2 hàng MBBank mang tên Nguyễn Duy P; số tiền 430.000VNĐ thu giữ của Nguyễn Duy P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG M33, màu nâu thu giữ của Trần Đình T3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, màu đen thu giữ của Lương Thị Huyền; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen thu giữ của Cao Viết Hợi. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Duy P, Trần Đình T3, Lương Thị Huyền, Cao Viết Hợi, có thực hiện vào hành vi đánh bạc nhưng hành vi vi phạm pháp luật chưa đủ cấu thành tội phạm và đã bị xử phạt vi phạm hành chính. Do đó, cần trả lại cho các chủ sở hữu.

Đối với 03 mảnh giấy có ghi các số có hai chữ số thu giữ của Phạm Thừa T; 01 P bì mẫu gửi giám định đã bóc mở niêm P. Xét là vật liên quan đến việc phạm tội và không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.550.000VNĐ thu giữ của Trịnh Thị H. Quá trình điều tra không xác định được liên quan đến hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo xác định là tiền bị cáo bán bí mà có. Do đó, cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, truy thu để nộp N2 sách Nhà nước, cụ thể:

Đối với bị cáo Trịnh Thị H số tiền 23.540.000VNĐ.

Đối với bị cáo Lê Hồng Q số tiền 25.200.000VNĐ.

Đối với bị cáo Dương Xuân H số tiền 11.300.000VNĐ

Đối với bị cáo Lò Anh H2 số tiền 5.200.000VNĐ.

Đối với bị cáo Trương Xuân V số tiền 11.742.000VNĐ.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Duy P, Phạm Thừa T; Trần Đình T3; Cao Viết Hợi; Lương Thị H4; Đặng Thị Thủy; Nguyễn Thị Y; Trịnh Ngọc H4 đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới 5.000.000 VNĐ, bản thân Phạm Thừa T; Trần Đình T3; Cao Viết Hợi; Lương Thị H4; Đặng Thị Thủy; Nguyễn Thị Y; Trịnh Ngọc H4 chưa có tiền án tiền về Tội đánh bạc hoặc tội Tổ chức đánh bạc, chưa bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, do đó hành vi của Nguyễn Duy P, Phạm Thừa T; Trần Đình T3; Cao Viết Hợi; Lương Thị H4; Đặng Thị Thủy; Nguyễn Thị Y; Trịnh Ngọc H4 chưa đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1, điều 321 Bộ luật Hình sự 2015. Tuy nhiên hành vi của những người có tên trên đã phạm vào khoản 1 điều 28 theo quy định tại Nghị định 144/NĐ – CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Cơ quan điều tra đã ban hành quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Duy P, Phạm Thừa T; Trần Đình T3; Cao Viết Hợi; Lương Thị H4; Đặng Thị Thủy; Nguyễn Thị Y; Trịnh Ngọc H4 bằng hình thức phạt tiền.

Đối với Đỗ Quang T9, sinh năm 1985, trú tại Thôn Thủy Phú, xã Phú Yên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra, Trịnh Thị H khai bán ô số lô, số đề cho T9 từ tháng 02/2023. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn, T9 không thừa nhận việc mua bán số lô, số đề với Trịnh Thị H. Ngoài lời khai của H không có căn cứ chứng minh việc mua bán số lô, số đề trái phép giữa H và T9. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không đặt vấn đề xử lý đối với Đỗ Quang T9. Cần chấp nhận.

Đối với Trịnh Thị Hằng, sinh năm 1977, trú tại Bản Ngã Ba, xã Mường Cơi, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra Trịnh Thị H khai nhận ngày 22/8/2023, Trịnh Thị H có mua bán số lô, số đề với Trịnh Thị Hằng số tiền 2.246.000VNĐ (*H không nhớ chính xác Hằng đã mua những số nào*). Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn Trịnh Thị Hằng không thừa nhận việc mua bán số lô, số đề trái phép với Trịnh Thị H. Ngoài lời khai của H không có căn cứ chứng minh việc mua bán ô số lô, ô số đề trái phép giữa H và Hằng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không đặt vấn đề xử lý đối với Trịnh Thị Hằng. Cần chấp nhận.

Đối với Đặng Ngọc Quang, sinh năm 1985, trú tại phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Tại Cơ quan CSĐT, Qkhai bán lại số lô, số đề cho

Quang nhưng Quang không thừa nhận hành vi mua bán số lô, số đề với Lê Hồng Quảng. Ngoài lời khai của Q không có căn cứ chứng minh việc mua bán ô số lô, ô số đề trái phép giữa Q và Quang. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không đặt vấn đề xử lý đối với Đặng Ngọc Quang. Cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trịnh Thị H phạm tội Tổ chức đánh bạc. Xử phạt bị cáo Trịnh Thị H 60.000.000VNĐ (sáu mươi triệu đồng).

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Hồng Q phạm tội Tổ chức đánh bạc. Xử phạt bị cáo Lê Hồng Q 50.000.000VNĐ (năm mươi triệu đồng).

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i, t khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Thị N2 phạm tội Đánh bạc. Xử phạt bị cáo Dương Thị N2 25.000.000VNĐ (hai mươi năm triệu đồng).

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Dương Văn Hiên, Lò Anh H2, Trương Xuân V phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Dương Văn H 20.000.000VNĐ (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Lò Anh H2 20.000.000VNĐ (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Trương Xuân V 20.000.000VNĐ (hai mươi triệu đồng).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

5. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 03 mảnh giấy có ghi các số có hai chữ số thu giữ của Phạm Thừa T; 01 P bì mẫu gửi giám định đã bóc mở niêm P.

Tịch thu, nộp N2 sách Nhà nước: số tiền 4.800.000VNĐ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen, kèm theo 01 sim, không có ốp sau, bị trầy xước nhiều chỗ, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Dương Thị N2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A5, màu vàng, kèm 01 sim, bị trầy xước, vỡ nhiều chỗ, đã qua sử dụng cũ của Trịnh Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh, bị trầy xước vỡ, rạn nứt màn hình, đã qua sử dụng cũ của Lê Hồng Quảng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu KECHAODA K16, màu đen, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Dương Văn Hiên; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, bàn phím số, đã qua sử

dụng cũ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 7, màu đen thu giữ của Trương Xuân V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31 thu giữ của Lò Anh H2.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 6, màu xanh, kèm 01 sim mặt trước và sau điện thoại bị rạn nứt, vỡ nhiều chỗ, đã qua sử dụng cũ; 02 thẻ ATM của N2 hàng MBBank và Agribank; số tiền 1.550.000VNĐ cho Trịnh Thị H.

Trả lại 01 điện thoại Samsung A5, màu xanh, kèm theo 02 sim, điện thoại bị rạn nứt, vỡ nhiều chỗ, đã qua sử dụng cũ; 01 thẻ ATM của N2 hàng MBBank mang tên Dương Thị N2 cho Dương Thị N2;

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, màn hình cảm ứng, bị trầy xước, đã qua sử dụng cũ cho Lò Anh H2.

Trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu iphone 6plus màu hồng có gắn 01 sim, bị trầy xước, rạn nứt màn hình, đã qua sử dụng cũ; số tiền 430.000VNĐ; 01 thẻ ATM của N2 hàng MBBank mang tên Nguyễn Duy P cho Nguyễn Duy P.

Trả lại điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG M33, màu nâu, bị trầy xước, vỡ màn hình, đã qua sử dụng cũ cho Trần Đình T3.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105, màu đen, đã qua sử dụng cũ cho Lương Thị Huyền.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen, màn hình cảm ứng, pin bị phồng, nắp bị phồng vỡ hư hỏng, đã qua sử dụng cũ cho Cao Viết Hợi.

7. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Truy thu để nộp N2 sách Nhà nước, cụ thể:

Đối với bị cáo Trịnh Thị H số tiền 23.540.000VNĐ.

Đối với bị cáo Lê Hồng Q số tiền 25.200.000VNĐ.

Đối với bị cáo Dương Xuân H số tiền 11.300.000VNĐ

Đối với bị cáo Lò Anh H2 số tiền 5.200.000VNĐ.

Đối với bị cáo Trương Xuân V số tiền 11.742.000VNĐ.

8. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải Trịnh Thị H, Lê Hồng Quảng, Dương Xuân Hiên, Lò Anh H2, Trương Xuân V, Dương Thị N2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng).

9. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Minh Quân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**